

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Hồ sơ xây dựng  
công trình: Tuyến đường Nhà ông Chính – ông Tấn  
Hạng mục: Nền, mặt đường**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐỨC PHONG**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP, ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP, ngày 25/3/2015 của Chính phủ về việc Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, ngày 18/6/2015 của chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 161/NĐ-CP, ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BKHĐT, ngày 07/08/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 21/03/2013 của Thủ tướng Chính phủ bổ sung cơ chế đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020.

Căn cứ Quyết định số 296/QĐ-UBND, ngày 22/7/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành cơ chế thực hiện đầu tư công trình qui mô nhỏ, kỹ thuật đơn giản thuộc chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 656/QĐ-UBND, ngày 05/12/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy chế quản lý thực hiện đề án phát triển giao thông nông thôn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 119/QĐ-UBND, ngày 06/02/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng theo Nghị định số 161/NĐ-CP của Chính phủ đối với việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 612/QĐ-UBND, ngày 03/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành các tập thiết kế mẫu, thiết kế điển hình đối với công trình Trường học mầm non, mẫu giáo; các công trình xây dựng đường giao thông nông thôn và công trình kiên cố hóa kênh mương loại III trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 2276/QĐ-UBND, ngày 110/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt khối lượng xi măng hỗ trợ cho các xã để xây dựng đường giao thông nông thôn, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2019.

Căn cứ công văn số 1329/SGTVT-KT&CL, ngày 13 tháng 5 năm 2015 về việc hướng dẫn bổ sung về dự toán đầu tư công trình đường giao thông nông thôn;

Căn cứ Nghị Quyết 07/NQ-HĐND, ngày 19/7/2017 của HĐND huyện Mộ Đức về đề chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Điều 1 Nghị quyết số 25/NQ-HĐND, ngày 27/12/2016 của HĐND huyện về Kế hoạch phát triển giao thông nông thôn gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Mộ Đức, giai đoạn 2016-2020;

Theo Kết quả thẩm định Hồ sơ xây dựng công trình: Tuyến đường Nhà ông Chính – ông Tấn, Hạng mục: Nền, mặt đường của Tổ thẩm định tại Báo cáo số 32/BC-TTĐ, ngày 27/12/2018 và Đề nghị của Công chức Tài chính – Kế toán xã ngày 27/12/2018.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Hồ sơ xây dựng công trình: Tuyến đường Nhà ông Chính – ông Tấn, Hạng mục: Nền, mặt đường, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Công trình: Tuyến đường Nhà ông Chính – ông Tấn, Hạng mục: Nền, mặt đường.

2. Địa điểm: Thôn Văn Hà, xã Đức Phong, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Đơn vị lập dự toán: Ban phát triển thôn Văn Hà.

4. Chủ đầu tư: Ban quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia xã Đức Phong.

5. Hình thức tổ chức và thực hiện dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý và thực hiện .

6. Quy mô công trình: Nâng cấp.

-Chiều dài: L= 95m.

-Bề rộng nền đường: Bn=4.0 m.

-Bề rộng mặt đường: Bm=3.0m.

-Bề rộng lề đường : Blề= 2x0,5m

-Kết cấu mặt đường như sau:

+ Mặt đường bê tông xi măng M200, đá 2x4, dày 14 cm.

+ Lót bao nilon chống thấm.

+ Cú 5m bố trí 1 khe co bằng gỗ tạp dày 1.0cm, 40m bố trí 1 khe giãn bằng gỗ tạp dày 2.0cm.

**7. Tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện:**

**-Tổng mức đầu tư: 63.960.600 đồng**

Trong đó:

+ Chi phí xây dựng: 62.657.314 đồng.

+ Chi phí quản lý dự án: 708.028 đồng.

+ Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán: 595.244 đồng.

**- Nguồn vốn:**

+ Ngân sách Tỉnh( hỗ trợ 100% xi măng): 17.404.000 đồng.

+ Ngân sách huyện hỗ trợ: 15.990.150 đồng.

+Ngân sách xã : 12.792.120 đồng.

+ Huy động nhân dân và huy động hợp pháp khác: 17.774.330 đồng .

**8. Thời gian thực hiện: Năm 2019.**

**Điều 2.** Quyết định này làm căn cứ để Ban quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia xã tổ chức thực hiện thi công xây dựng và thanh toán khối lượng hoàn thành của các hạng mục công trình ghi ở Điều 1.

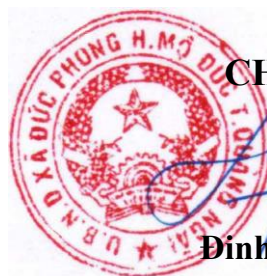
Ban quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia xã Đức Phong có trách nhiệm thực hiện theo đề nghị của Tổ thẩm định tại Báo cáo số 32/BC-TTĐ, ngày 27/12/2018 và tổ chức thực hiện các bước tiếp theo để tiếp nhận xi măng Tỉnh hỗ trợ, triển khai thi công đúng kế hoạch, đạt chất lượng và hoàn thành đưa công trình vào sử dụng có hiệu quả.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Công chức Văn phòng -Thống kê xã, Tài chính – Kế toán xã, Ban quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia xã, Tổ thẩm định xã, Ban giám sát cộng đồng xã, Ban phát triển thôn Văn Hà và các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Phòng TC-KH huyện;
- KBNN huyện Mộ Đức;
- Lưu VT.



**CHỦ TỊCH**

**Đinh Văn Bé**